

Số: 32 /HD-HKH

An Giang, ngày 12 tháng 5 năm 2020

HƯỚNG DẪN BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUỸ KHUYẾN HỌC

I. Một vài nhận định, đánh giá kết quả triển khai thực hiện báo cáo tài chính quỹ theo hướng dẫn số 196/HD-HKH:

Sau hơn 01 năm triển khai và thực hiện Hướng dẫn báo cáo tài chính quỹ khuyến học của hội Khuyến học tỉnh An Giang (số 196/HD-HKH ngày 28 tháng 11 năm 2018), đã đạt được một số kết quả nhất định, song cũng còn không ít vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

1. Mặt được:

- Nhận thức được việc thực hiện báo cáo quỹ là rất cần thiết, giúp cho các cấp hội nắm được đầy đủ thông tin về huy động, cấp phát học bổng, tặng quà “tiếp bước đến trường” cho học sinh, sinh viên, làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả thực hiện và đề ra phương hướng hoạt động sát với thực tiễn hơn;

- Thực hiện báo cáo quỹ cũng chính là dịp để các tổ chức khuyến học tự kiểm tra quỹ khuyến học theo định kỳ, cũng là cơ hội để công khai, minh bạch tài chính quỹ theo quy định của nhà nước;

- Tạo điều kiện cho các tổ chức, cộng đồng, cá nhân tham gia giám sát hoạt động quỹ khuyến học ở các cấp, góp phần từng bước nâng dần niềm tin của xã hội đối với các tổ chức khuyến học ở tỉnh nhà.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh mặt tích cực nêu trên, còn một số hạn chế, tồn tại sau đây:

- Một số chi hội trường học, hội khuyến học cơ sở do chưa quán triệt đầy đủ về mục đích, ý nghĩa của việc báo cáo quỹ, nên việc chấp hành và thực hiện báo cáo chưa nghiêm túc, còn chậm trễ, thậm chí có đơn vị không thực hiện báo cáo theo quy định;

- Chất lượng báo cáo quỹ chưa đạt yêu cầu đề ra, còn tình trạng thể hiện chưa đầy đủ, trùng lặp, chồng chéo về số liệu giữa các cấp. Dẫn tới, tổng hợp không chính xác, không phản ánh đúng thực chất nguồn huy động từ cộng đồng, xã hội cũng như sử dụng quỹ;

- Việc theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở báo cáo quỹ khuyến học đối với cấp dưới chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, cộng với mối quan hệ phối hợp giữa hội khuyến học và các cơ quan quản lý giáo dục ở một số nơi chưa thật sự chặt chẽ, gán bó nên đã ảnh hưởng nhất định đến tiến trình triển khai thực hiện.

Từ mặt được cũng như hạn chế nêu trên, có thể rút ra được nguyên nhân chủ yếu là: *Quy định về nội dung báo cáo quỹ trước đây có phần cầu toàn, với mong muốn qua báo cáo quỹ theo định kỳ sẽ giúp cho các tổ chức khuyến học, các cơ quan, cộng đồng nắm chắc được thực trạng hoạt động, trên cơ sở đó từng bước cải tiến, thúc đẩy*

việc xây dựng và phát triển quỹ ngày càng tốt hơn. Do vậy, đã đề ra khá nhiều chi tiết, quy định thời gian báo cáo hơi nhất (theo qui) đòi hỏi các cấp hội phải theo dõi, cập nhật thường xuyên, trong khi đó nhân lực của hội khuyến học các cấp có hạn; dẫn tới việc thực hiện báo cáo quỹ theo hướng dẫn trước đây chưa đạt được mục tiêu đã đề ra.

II. Hướng dẫn thực hiện báo cáo quỹ khuyến học trong thời gian tới:

Để vừa đáp ứng được mức độ tối thiểu quy định của nhà nước, vừa phù hợp với năng lực thực tế của đội ngũ đảm trách công tác khuyến học hiện nay, hội khuyến học tỉnh hướng dẫn báo cáo quỹ khuyến học trong thời gian tới, như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

Thực hiện báo cáo quỹ khuyến học cần đạt được mục đích, yêu cầu sau đây:

- Đảm bảo phản ánh trung thực, chính xác kết quả huy động nguồn lực do tập thể, cá nhân đóng góp, ủng hộ cho quỹ khuyến học cũng như việc sử dụng quỹ ở từng tổ chức của hội;

- Duy trì có nề nếp, kịp thời việc cập nhật quỹ theo quy định;

- Thực hiện công khai, minh bạch quỹ theo định kỳ, góp phần củng cố, nâng niềm tin của xã hội đối với hoạt động quỹ; từng bước cải tiến, nâng dần chất lượng quản lý quỹ, phục vụ ngày càng thiết thực, hiệu quả hơn cho hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

2. Quy định cụ thể:

2.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Bao gồm:

- Hội Khuyến học các cấp (Tỉnh, huyện, xã);

- Hội, chi hội Khuyến học các trường, cơ sở đào tạo trực thuộc hội Khuyến học tỉnh (Đại học An Giang, Cao đẳng Nghề và Cao đẳng Y tế);

- Các chi hội khuyến học trường học:

+ Trực thuộc hội Khuyến học huyện (thị, thành phố): Gồm các chi hội trường THPT và các trường Trung cấp, cơ sở đào tạo nghề;

+ Trực thuộc hội khuyến học cơ sở (xã, phường, thị trấn): Gồm các chi hội khuyến học trường THCS, Tiểu học và Mầm non (nếu có).

2.2. Nội dung báo cáo: Hội Khuyến học các cấp và các hội, chi hội trường học chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu báo cáo chính xác nguồn thu và chi có tính chất là học bổng, quà “Tiếp bước đến trường”, khen thưởng học sinh, sinh viên (kể cả hiện vật được quy ra tiền) như Điều lệ quy định. Như vậy, các khoản thu, chi ngoài quy định trên không đưa vào báo cáo quỹ mà chỉ phản ánh trong hồ sơ, sổ sách kế toán quỹ.

Để khắc phục tình trạng trùng lặp hoặc bỏ sót nguồn thu, chi, dẫn tới việc tổng hợp quỹ không chính xác, không đúng thực chất, đề nghị thực hiện thống nhất **tổng hợp số liệu báo cáo quỹ**, theo hướng dẫn dưới đây:

a) Về thu:

+ **Hội, chi hội khuyến học trường học:** Chỉ tổng hợp báo cáo số liệu do hội, chi hội trường học vận động và tiếp nhận (bằng tiền và hiện vật được quy ra tiền).

Không đưa số liệu hội khuyến học cấp trên (HKH cơ sở, huyện, tỉnh...) tài trợ vào báo cáo quỹ của hội, chi hội trường học;

+ **Hội khuyến học cơ sở (xã, phường, thị trấn):** Chỉ tổng hợp báo cáo số liệu do hội Khuyến học cấp xã vận động và tiếp nhận (bằng tiền và hiện vật được quy ra tiền). Không đưa số liệu hội khuyến học cấp trên (HKH huyện, tỉnh...) tài trợ vào báo cáo quỹ của hội khuyến học cơ sở;

+ **Hội khuyến học huyện (thị, thành phố):** Chỉ tổng hợp báo cáo số liệu do hội Khuyến học cấp huyện vận động và tiếp nhận (bằng tiền và hiện vật được quy ra tiền). Không đưa số liệu hội khuyến học cấp trên (HKH tỉnh, Trung ương) tài trợ vào báo cáo quỹ của hội khuyến học cấp huyện;

+ **Quỹ khuyến học tỉnh:** Chỉ tổng hợp báo cáo số liệu do Quỹ Khuyến học tỉnh vận động và tiếp nhận (bằng tiền và hiện vật được quy ra tiền). Không đưa số liệu hội khuyến học Trung ương tài trợ vào báo cáo quỹ của Quỹ khuyến học tỉnh.;

b) Về chi:

b1) Các hội, chi hội trường học, hội khuyến học cấp xã và huyện: **chỉ tổng hợp số liệu chi “Tiếp bước đến trường”, cấp học bổng, khen thưởng học sinh, sinh viên (bằng tiền và hiện vật quy ra tiền) phát sinh theo thời hạn báo cáo.** Các loại chi khác không đưa vào số liệu báo cáo quỹ của đơn vị. Cụ thể:

- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Bắt đầu từ ngày báo cáo năm trước đến ngày quy định báo cáo 6 tháng đầu năm.

- Báo cáo năm: Bắt đầu từ ngày báo cáo năm trước đến ngày quy định báo cáo năm.

b2) Riêng Quỹ khuyến học tỉnh báo cáo chi tiết theo qui định riêng.

Để đảm bảo tính khả thi, **trước mắt chỉ tập trung báo cáo tổng hợp số liệu huy động và sử dụng quỹ khuyến học trong hệ thống tổ chức khuyến học từ cơ sở đến cấp tỉnh.** Hội Khuyến học tỉnh sẽ phối hợp với các ngành có liên quan và tham mưu với UBND tỉnh có cơ chế thu thập số liệu của các ban, ngành, đoàn thể, dòng họ, tôn giáo ... cung cấp số liệu huy động và sử dụng quỹ mang tính chất khuyến học, khuyến tài trong thời gian tới.

2.3. Quy định phụ lục báo cáo tài chính quỹ:

a) Hội, chi hội khuyến học các trường trực thuộc hội Khuyến học tỉnh; các chi hội Khuyến học trực thuộc hội khuyến học huyện và hội khuyến học cơ sở sử dụng thống nhất phụ lục **BM01-QKH.**

b) Hội khuyến học cơ sở (xã, phường, thị trấn) sử dụng phụ lục **BM02-QKH** để báo cáo quỹ do hội khuyến học cơ sở vận động và tiếp nhận (kể cả hiện vật quy ra tiền) và tổng hợp số liệu báo cáo quỹ từ các chi hội trường học trực thuộc theo phụ lục **BM01-QKH.**

c) Hội khuyến học huyện (thị, thành phố) sử dụng phụ lục **BM03-QKH** để báo cáo quỹ do hội khuyến học huyện vận động và tiếp nhận (kể cả hiện vật quy ra tiền) và tổng hợp số liệu báo cáo quỹ từ các hội cơ sở (**BM02-QKH**) và báo cáo từ các chi hội trường học trực thuộc hội khuyến học huyện (**BM01-QKH**) do chi hội các trường THPT và Trung cấp, Dạy nghề báo cáo.

d) Quỹ khuyến học tỉnh sử dụng phụ lục **BM04-QKH** để báo cáo quỹ do Quỹ khuyến học tỉnh vận động và tiếp nhận (kể cả hiện vật quy ra tiền) và tổng hợp số liệu báo cáo quỹ từ Hội Khuyến học các huyện (**BM03-QKH**) và các hội, chi hội trường học trực thuộc tỉnh (**BM01-QKH**).

2.4. Phạm vi thực hiện báo cáo:

a) **Các hội và chi hội khuyến học các trường:** Chỉ thực hiện báo cáo thu, chi quỹ khuyến học thuộc đơn vị mình theo phụ lục **BM01-QKH**.

b) **Hội Khuyến học cơ sở (Xã, phường, thị trấn):** Vừa thực hiện báo cáo thu, chi quỹ khuyến học thuộc đơn vị mình, vừa tổng hợp số liệu báo cáo thu, chi từ các chi hội trường Tiểu học, THCS và Mầm non, (nếu có) trên địa bàn theo phụ lục **BM02-QKH**.

c) **Hội Khuyến học cấp huyện:** Vừa thực hiện báo cáo thu, chi quỹ khuyến học cấp mình phụ trách, vừa tổng hợp số liệu báo cáo thu, chi từ các hội cơ sở (**BM02-QKH**) và tổng hợp các chi hội trường học trực thuộc (THPT, Trung cấp, Dạy nghề) trên địa bàn huyện (**BM01-QKH**).

d) **Quỹ Khuyến học tỉnh:** Vừa thực hiện báo cáo thu, chi quỹ khuyến học cấp tỉnh, vừa tổng hợp số liệu báo cáo thu, chi từ các hội khuyến học cấp huyện (**BM03-QKH**) và tổng hợp số liệu báo cáo từ các hội, chi hội trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc tỉnh (**BM01-QKH**).

2.5. **Quy định thời hạn báo cáo:** Thực hiện báo cáo quỹ 2 lần/năm (báo cáo quỹ 6 tháng đầu năm và báo cáo quỹ cả năm), theo quy định dưới đây:

Báo cáo định kỳ	Thời hạn gửi báo cáo về HKH cấp trên trực tiếp			
	Hội và chi hội KH trường học	Hội Khuyến học cơ sở cơ	Hội Khuyến học huyện	Hội Khuyến học tỉnh
6 tháng đầu năm	Ngày 15 tháng 6 hằng năm	Ngày 20 tháng 6 hằng năm	Ngày 25 tháng 6 hằng năm	Ngày 31 tháng 7 hằng năm.
Năm	Ngày 15 tháng 12 hằng năm	Ngày 20 tháng 12 hằng năm	Ngày 25 tháng 12 hằng năm	Ngày 31 tháng 01 hằng năm.

Phụ chú:

- Do quy định phạm vi số liệu báo cáo quỹ có thay đổi so với trước đây, nên từng đơn vị, cấp hội cần rà soát, xác định lại **tồn quỹ đến cuối năm 2019** cho chính xác. Đây là số liệu gốc để tính toán báo cáo quỹ trong thời gian tới.

- Báo cáo quỹ 6 tháng đầu năm: Tổng hợp số liệu phát sinh từ ngày báo cáo năm trước đến ngày quy định báo cáo 6 tháng đầu năm đang thực hiện.

- Báo cáo quỹ cả năm: Tổng hợp số liệu báo cáo quỹ 6 tháng đầu năm và cộng thêm số liệu phát sinh từ ngày báo cáo 6 tháng đầu năm đến ngày báo cáo năm. Hay nói khác đi là tổng hợp số liệu phát sinh từ ngày báo cáo năm trước đến ngày quy định báo cáo năm đang thực hiện.

- Các chi hội trường học gửi báo cáo cho HKH cấp trên trực tiếp đồng thời gửi báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp quản lý (Phòng hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo);

Để đạt được yêu cầu nêu trên, hội khuyến học tỉnh đề nghị:

a) Các hội, nhất là các chi hội trường học phải quan tâm, tập trung thực hiện đảm bảo tính chính xác, trung thực và có nề nếp. Hội cấp trên thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc các hội, chi hội thực hiện đúng thời gian quy định;

b) Các cấp hội có trách nhiệm tổng hợp số liệu báo cáo tài chính quỹ của cấp dưới trên cơ sở có kiểm tra, đối chiếu trước khi thống kê tổng hợp, để đảm bảo tính chính xác. Nếu có sai sót thì yêu cầu điều chỉnh lại, trước khi tổng hợp.

c) Rất mong được các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục (Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo) phối hợp chặt chẽ với hội cùng cấp về việc kiểm tra, rà soát tiến độ báo cáo tài chính quỹ ở các chi hội trường học theo định kỳ.

Trên đây là hướng dẫn báo cáo tài chính quỹ Khuyến học trên địa bàn tỉnh An Giang. Hội Khuyến học tỉnh đề nghị các tổ chức khuyến học triển khai và thực hiện thống nhất hướng dẫn này từ báo cáo quỹ 6 tháng đầu năm 2020. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì chưa rõ hoặc còn vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Hội Khuyến học tỉnh để được tư vấn, hướng dẫn, giải thích thêm./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh An Giang;
- Sở Tài chính An Giang;
- Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang;
- Hội Khuyến học các huyện, thị, TP;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo; huyện, thị, TP;
- Thường trực HKH tỉnh An Giang;
- Quỹ Khuyến học An Giang;
- Website HKH và Sở GDĐT An Giang;
- Lưu: VT, QKH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Văn Sơn

UBND
Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu: BM01-QKH

BÁO CÁO QUỸ KHUYẾN HỌC 6 THÁNG ĐẦU NĂM/NĂM
(Dành cho các hội, chi hội khuyến học trường học)

Diễn giải	Đơn vị tính	Tổng số	Ghi chú
A. Tồn quỹ đầu kỳ (tồn quỹ cuối kỳ năm trước)	VNĐ		
B. Tổng huy động (kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật quy ra tiền	"		
C. Tổng chi (Kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật quy ra tiền	"		
D. Tồn quỹ cuối kỳ (tính đến ngày báo cáo)	"		
Trong đó, gửi ngân hàng, kho bạc	"		

NGƯỜI LẬP BẢNG

....., ngày tháng năm
CHỦ TỊCH/CHI HỘI TRƯỞNG



*** Phụ chú:**

Thời hạn gửi báo cáo:
+ 6 tháng đầu năm: 15/6
+ Năm: 15/12

UBND
Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu: BM02-QKH

BÁO CÁO QUỸ KHUYẾN HỌC 6 THÁNG ĐẦU NĂM/NĂM

(Dành cho hội khuyến học cơ sở)

I. QUỸ KHUYẾN HỌC CƠ SỞ

Diễn giải	Đơn vị tính	Tổng số	Ghi chú
A. Tồn quỹ đầu kỳ (tồn quỹ cuối kỳ năm trước)	VNĐ		
B. Tổng huy động (kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật (quy ra tiền)	"		
C. Tổng chi (Kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật (quy ra tiền)	"		
D. Tồn quỹ cuối kỳ (tính đến ngày báo cáo)	"		
Trong đó, gửi ngân hàng, kho bạc	"		

II. PHÂN TỔNG HỢP QUỸ CÁC CHI HỘI TRƯỜNG HỌC TRỰC THUỘC

Tên đơn vị trực thuộc	Tồn quỹ đầu kỳ	Tổng huy động	Tổng chi	Tồn quỹ cuối kỳ	Ghi chú (số ĐV báo cáo/TS đơn vị)
+ CH trường Mầm non					
+ CH trường Tiểu học					
+ CH trường THCS					
Cộng chung	0	0	0	0	0

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LẬP BẢNG

CHỦ TỊCH

*** Phụ chú:**

Thời hạn gửi báo cáo:

+ 6 tháng đầu năm: 20/6

+ Năm: 20/12

UBND
Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu: BM03-QKH

BÁO CÁO QUỸ KHUYẾN HỌC 6 THÁNG ĐẦU NĂM/NĂM
(Dành cho hội khuyến học cấp huyện)
PHẦN I. QUỸ HỘI KHUYẾN HỌC CẤP HUYỆN

Diễn giải	Đơn vị tính	Tổng số	Ghi chú
A. Tồn quỹ đầu kỳ (tồn quỹ cuối kỳ năm trước)	VNĐ		
B. Tổng huy động (kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật quy ra tiền	"		
C. Tổng chi (Kể cả hiện vật quy ra tiền)	"		
Trong đó, hiện vật quy ra tiền	"		
D. Tồn quỹ cuối kỳ (tính đến ngày báo cáo)	"		
Trong đó, gửi ngân hàng, kho bạc	"		

PHẦN II. PHÂN TÍCH TỔNG HỢP QUỸ TỪ CÁC HỘI CƠ SỞ VÀ CÁC CHI HỘI TRƯỜNG HỌC

Tên đơn vị trực thuộc	Tồn quỹ đầu kỳ	Tổng huy động	Tổng chi	Tồn quỹ cuối kỳ	Ghi chú (số ĐV báo cáo/TS đơn vị)
1. Quỹ Hội Khuyến học cơ sở				0	
2. Quỹ các chi hội trường học:	0	0	0	0	
+ CH trường Mầm non				0	
+ CH trường Tiểu học				0	
+ CH trường THCS				0	
+ CH trường THPT				0	
+ CH trường TC, DN				0	
Cộng chung	0	0	0	0	

NGƯỜI LẬP BẢNG

....., ngày tháng năm
CHỦ TỊCH

*** Phụ chú:**

Thời hạn gửi báo cáo:
+ 6 tháng đầu năm: 25/6
+ Năm: 25/12